**CHƯƠNG VII: CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN**

|  |  |
| --- | --- |
| Tuần:  Tiết: | Ngày soạn:  Ngày dạy: |

**TÊN BÀI DẠY: BÀI 22. DÂN SỐ VÀ PHÂN BỐ CƯ**

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ 6

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU** :

*Yêu cầu cần đạt:*

**1. Kiến thức**:

• Biết được số dàn trên thế giới. Trình bày và giải thích được đặc điềm phàn bố dàn cư trên thế giới.

• Đọc được biểu đò quy mô dàn số thế giới.

• Xác định được trên bản đồ một số thành phố đông dàn nhất thế giới

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực tìm hiểu địa lí:

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

**3. Phẩm chất**

-Trách nhiệm:

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học

- Nhân ái: Chia sẻ, cảm thông với những sự khó khăn, thách thức của những vấn đề liên quan đến nội dung bài học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

**2. Chuẩn bị của học sinh:** sách giáo khoa, vở ghi..

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động 1: Mở đầu**  **a. Mục đích:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.  **b. Nội dung:** Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV:  Người hiện đại đầu tiên xuất hiện cách đày khoáng 40 000 năm. Đến nay, sổ lượng người trên Trái Đất đã lên tới hàng tỉ người và phàn bồ khắp các châu lục (trừ châu Nam Cực).  Em có biết sổ dàn và sự phàn bổ dân cư trên thế giới thay đổi như thế nào không?  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ |  | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung  HS: Trình bày kết quả | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới  HS: Lắng nghe, vào bài mới | |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới** |
| **Hoạt động 2.1: Dân số trên thế gi**  **a. Mục đích:** Hs biết số dân, sự gia dân số thế giới trong những năm gần đây  **b. Nội dung:** Dân số trên thế giới  **c. Sản phẩm: bài thuyết trình và sản phẩm của HS**  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV: Đọc thông tin trong mục 1 và quan sát hình 1,  Dựa vào thông tin trong bài và hình 22.1, em hãy cho biết:  - Quy mỏ dân số the giới năm 2018.  - Xu hướng thay đổi quy mô dân số thế giới trong thời kì 1804 - 2023.    em hãy cho biết:  - Số dân thế giới năm 2018.  - Số dân thế giới thay đồi như thế nào qua các năm.  HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe | **1/ Dân số trên thế giới**   * Năm 2018, thế giới có 7,6 tỉ dân, sống trong hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thồ. * Số dân của các quốc gia rất khác nhau và luôn biến động. | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | |
| **Hoạt động 2.2: Phân bố dân cư thế giới**  **a. Mục đích:** HS biết được sự phân bố dân cư trên thế giới là rộng khắp nhưng chưa đồng đều  **b. Nội dung:** Tìm hiểu Phân bố dân cư thế giới  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV: HS Dựa vào hình 22.2    , em hãy:  - Dựa vào hình 22.2 và thông tin trong bài, em hãy:  - Xác định trên bản đồ những khu vực đông dân (mật độ dân số trên 100 người/km2) và những khu vực thưa dân (mật độ dân số dưới 5 người/km2).  - Cho biết vì sao dân cư trên thế giới phân bổ không đồng đều?  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ | **II/ Phân bố dân cư thế giới**   * Phân bố dân cư và mật độ dân số thế giới thay đồi theo thời gian và không đều trong không gian * Nơi đông dân: nơi kinh tế phát triền, điều kiện tự nhiên thuận lợi * Nơi thưa dân: các vùng khí hậu khắc nghiệt (băng giá, hoang mạc khô hạ | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | |
| **Hoạt động 2.3: Một số thành phố đông dân nhất trên thế giới**  **a. Mục đích:** HS biết được một số thành phố đông dân trên thế giới  **b. Nội dung:** Tìm hiểu Một số thành phố đông dân nhất trên thế giới  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV: Dựa vào bản đồ hình 4 và bảng số liệu trang 196, em hãy:  1. Kể tên năm thành phố đông dân nhất thế giới năm 2018.  2. Cho biết châu lục nào có nhiều siêu đô thị nhất  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ | **III/ Một số thành phố đông dân nhất trên thế giới**  (**Bảng kiến thức**) | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài | |
| **Bảng kiến thức.**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | TÉN THÀNH PHÔ | QUÔC GIA | SÔ DÂN (Triệu người) | | 1 | Tô-ky-ô | Nhật Bản | 37,5 | | 2 | Niu Đê-li | Án Độ | 28,5 | | 3 | Thượng Hải | Trung Quốc | 25,6 | | 4 | Xao Pao-lô | Bra-xin | 21,7 | | 5 | Mê-hi-cô Xi-ti | Mê-hi-cô | 21,6 | | 6 | Cai-rô | Ai Cập | 20,1 | | 7 | Mum-bai | Án Độ | 20,0 | | 8 | Đắc-ca | Băng-la-đét | 19,6 | | 9 | Bắc Kinh | Trung Quốc | 19,6 | | 10 | ồ-xa-ca | Nhật Bàn | 19,3 | |
| **Hoạt động 3: Luyện tập.**  **a. Mục đích:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học  **b. Nội dung:** Hoàn thành các bài tập.  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  | | --- | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập** | | GV: HS suy nghĩ, thảo luận hoàn thành các câu hỏi sau.  HS: lắng nghe | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** | | HS suy nghĩ, thảo luận để tìm ra câu trả lời. | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận** | | HS lần lượt trả lời các câu hỏi | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** | | GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học | |
| **Hoạt động 4. Vận dụng**  **a. Mục đích:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến bài học hôm nay  **b. Nội dung:** Vận dụng kiến thức  **c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh  **d. Cách thực hiện.**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung chính** | | **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV: Chọn một trong hai nhiệm vụ sau:  1/ Cho biết sự gia tăng dân số thế giới quá nhanh sẽ dẫn tới những hậu quả gì về đời sống, sản xuất và môi trường.  2/ Dựa vào hình 3 và tìm hiểu thông tin về thành phố Tô-ky-ô, sau đó chia sẻ với các bạn.  HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ |  | | **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Suy nghĩ, trả lời | | **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: trình bày kết quả  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung | | **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức  HS: Lắng nghe và ghi nhớ. | |